

BÀI HỌC 4

ĐỐI ĐẦU VỚI SỰ CHỐNG ĐỐI



CÂU GÓC: “Con mắt Đức Chúa Trời của chúng đoái xem các trường lão dân Giu-đa, nên họ không ngăn cấm chúng làm công việc, đành lòng đem việc ấy tâu lại vua Đa-ri-út, đợi đến khi vua giáng chiếu về sự ấy” (E-xơ-ra 5:5).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: E-xơ-ra 4:1-5; 2 Cô-rinh-tô 6:14; E-xơ-ra 5:1-5; A-ghê 1; E-xơ-ra 4:6-24; Nê-hê-mi 4; Nê-hê-mi 6:1-13.

Đoạn 3 đến đoạn 6 của sách E-xơ-ra được sắp xếp theo chủ đề, mỗi đoạn có thể bao trùm nhiều giai đoạn hoặc khoảng thời gian nhưng để nói cùng một vấn đề lịch sử của mỗi sự chống đối nghịch lại với sự xây dựng lại đền thờ. Chúng ta cần hiểu điều này thì sẽ giúp cho chúng theo dõi được sứ điệp chung của sách E-xơ-ra.

Tên của E-xơ-ra không được nhắc đến từ đoạn 1 cho đến đoạn 7:1. Thành Giê-ru-sa-lem đã bị đổ nát và dân cư ở tại đó sống giữa sự hoang tàn. Mọi sự thay đổi vào năm 457 TC khi E-xơ-ra mang một phái đoàn trở về để trùng tu lại thành thánh và các bờ tường được dựng lại. Mười ba năm sau thì Nê-hê-mi đến, và việc xây dựng các tường thành được tiếp nối trở lại. Dầu sự chống đối tột độ, công trình xây dựng đã hoàn tất trong vòng 52 ngày (Nê-hê-mi 6:15).

Chống đối công việc của Đức Chúa Trời là chủ đề của cả hai sách E-xơ-ra và Nê-hê-mi; bởi vậy không gì ngạc nhiên khi sự trùng tu đền thờ và thành Giê-ru-sa-lem gây nên nhiều sự đối nghịch và bất bớ. Trong thế giới ngày nay cũng vậy, bất cứ nơi nào, công việc Chúa cũng gặp những sự kháng cự. Sa-tan luôn tìm đủ mọi cách để ngăn chặn sự truyền bá của phúc âm vì nó thấy quyền thống trị của nó bị đe dọa. Trong thời E-xơ-ra và Nê-hê-mi, người Do Thái làm gì khi họ gặp sự kháng cự?

1. SỰ CHỐNG ĐỐI BẤT ĐẦU

Đọc E-xơ-ra 4:1-5. Bạn nghĩ vì sao những người Y-sơ-ra-ên còn sót lại đã từ chối không nhận sự giúp đỡ của các người khác trong việc xây dựng đền thờ?

Thoạt qua, lời yêu cầu xin giúp đỡ và góp phần vào việc xây sửa lại không khác gì một hành động tử tế của hàng xóm với nhau, có sao phải từ chối không nhận? Kinh Thánh lại dùng chữ “kẻ thù nghịch” để nói về những người này, như thế cũng đủ cho chúng ta thấy vì sao người Giu-đa từ chối sự giúp đỡ của họ. Tại sao các người này lại bị gọi là kẻ thù nghịch? 2 Các Vua 17:24-41 giải thích là những người ở trong vùng đất vốn là của dân Do Thái được mang đến định cư từ các nước khác. Lúc ấy đế quốc Ba-by-lôn bắt cầm tù và bắt làm tôi mọi hầu hết dân Y-sơ-ra-ên và mang về Ba-by-lôn. Vùng đất Sa-ma-ri vốn là đất của Vương quốc Miền Bắc (nước Y-sơ-ra-ên), những dân tứ xứ về ở trong vùng đó. Vua xứ A-sy-ri cũng cho phép các thầy tế lễ về sống trong vùng và dạy đạo và sự thờ lạy Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên cho họ. Nhưng dân cư của vùng Sa-ma-ri thờ đủ mọi thần khác của người Ca-na-an và kết quả là họ thờ mọi thần kể cả Đức Chúa Trời. Vì lẽ ấy, những người Y-sơ-ra-ên còn sót lại e sợ rằng để cho những người này góp phần trong việc xây dựng đền thờ thì họ có thể làm ô nhiễm đền thờ của Đức Chúa Trời với các thần của họ. Người Y-sơ-ra-ên còn sót lại biết tỏ tường cha ông họ đã phạm tội không thờ lạy chỉ một mình Đức Chúa Trời mà họ phải bị mất nước và lưu đày.

Trong các câu Kinh Thánh này có cho thấy vì sao sự từ chối của họ là điều đúng và phải làm? (E-xơ-ra 4:4, 5).

Hãy suy nghĩ điều này: họ có nhiều lý do xứng đáng để nhờ sự giúp đỡ của dân vùng Sa-ma-ri mà họ đã không nhờ. 2 Cô-rinh-tô 6:14 dạy gì cho chúng ta về điều này?

2. SỰ HỖ TRỢ CỦA CÁC ĐÁNG TIÊN TRI

Nhưng đáng tiếc là sự chống nghịch của quốc gia quanh vùng đã làm lòng các người Giu-đa nao núng như đã ghi lại trong E-xơ-ra đoạn 4-6, đến độ họ không dám tiếp tục công tác xây dựng đền thờ.

Như đã nói trước, E-xơ-ra 4:6-6:22 các đoạn sách này không xếp đặt theo thứ tự thời gian nhưng theo các cảnh ngộ và tình thế, nên chúng ta hãy đọc tiếp đoạn 5 trước khi đọc đoạn 4.

Đọc E-xơ-ra 5:1-5. Tại sao Đức Chúa Trời sai tiên tri A-ghê và Xa-cha-ri đến cho người Giu-đa? Kết quả của những lời tiên tri của họ là gì?

Đức Chúa Trời có một sứ mạng và công tác cho những người Giu-đa mà Ngài đưa về lại quê hương. Nhưng họ lại quá sợ hãi mà không tiếp tục công việc Chúa giao. Ngài có một chương trình cho họ. Chúa sai các đáng tiên tri đến để cổ động lòng họ. Sự chống đối của loài người không làm Đức Chúa Trời bỏ cuộc; dầu cho những người Giu-đa cũng góp phần vào việc đình trệ này vì lòng sợ hãi của họ, Đức Chúa Trời cũng không bỏ họ. Ngài mượn những đáng tiên tri để nâng đỡ lòng họ và mang cho họ niềm háng hái trở lại làm công tác cho Ngài.

Đọc A-ghê 1. Cho biết sứ điệp nào Đức Chúa Trời có cho dân Ngài? Sứ điệp này được áp dụng với chúng ta ngày nay như thế nào?

“Các nhà tiên tri A-ghê và Xa-cha-ri đã được đẩy lên để can thiệp cơn khủng hoảng. Bằng những lời làm chứng hùng hồn các vị này đã mở mắt cho dân sự thấy lý do của những khó khăn họ gặp. Sự thiếu thịnh vượng tạm thời là kết quả của việc lơ là không đặt lợi ích của Đức Chúa Trời lên hàng đầu, các nhà tiên tri nói với họ như vậy. Nếu dân Y-sơ-ra-ên đã biết tôn kính Chúa, nếu họ đã tỏ lòng kính trọng và không nghịch cùng Ngài, bằng cách để việc xây dựng nhà của Ngài làm công việc hàng đầu, họ đã nhận được sự hiện diện của Ngài và được Ngài ban phước.” – Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 573, 574.

3. CÔNG VIỆC NGỪNG TRỆ

Các kẻ “thù nghịch” đã làm gì trong E-xơ-ra 4:6-24 để ngưng chương trình xây dựng tại Giê-ru-sa-lem?

Dân cư trong vùng viết những lá thư buộc tội người Giu-đa và công việc của họ gửi cho vua Đa-ri-út trước hết (E-xơ-ra 5 và 6), xong rồi họ viết thư đệ trình lên với vua Xác-xe (hay là A-ha-xê-rút) cũng như cho vua Ậ-ta-xét-xe. Dân trong vùng tìm đủ mọi cách để ngưng chương trình tái thiết Giê-ru-sa-lem.

Dân chúng trong các nước chung quanh rêu rao rằng nếu thành được xây lại, thì nhà vua sẽ mất quyền cai trị với nó bởi vì Giê-ru-sa-lem trong quá khứ đã là một nơi nổi lên nhiều sự chống đối và các cuộc nổi loạn. Rất tiếc là vua Ậ-ta-xét-xe đã bị những lời đe dọa nầy làm ông nghi ngờ là người Giu-đa xây lại thành để có được độc lập. Thế là vua truyền lệnh phải ngừng mọi công trình xây cất và dân các xứ chung quanh gọi một đạo binh đến để ngăn cản việc xây thành. Sự chống đối mạnh mẽ nầy đã làm công việc Chúa bị ngưng hẳn.

Đọc E-xơ-ra 4:23, 24. Tại sao người Giu-đa ngưng việc xây cất? Không lẽ họ không biết là Đức Chúa Trời đã giao họ sứ mạng phải tái thiết thành Giê-ru-sa-lem sao?

Dầu biết là công việc của Chúa và là trách nhiệm Chúa giao phó, nhưng dưới sự tấn công của các kẻ chống đối, người Giu-đa đã trở nên sợ hãi. Có thể họ nghĩ ra đủ loại lời bào chữa như, “Chắc đây chưa phải lúc,” hay “Nếu đây thật là ý Chúa muốn mình làm thì Ngài đã mở đường,” hoặc “Biết chừng đâu là chúng ta đã chẳng nên trở về chẳng.” Chúng ta cũng có cùng thái độ và lời bào chữa tương tự lúc mình gặp sự cản trở khi làm công việc Chúa không? Dầu biết là công việc Chúa kêu gọi cho mình, nhưng khi gặp khó khăn, chúng ta thường đặt câu hỏi và nghi ngờ sự hướng dẫn của Đức Chúa Trời. Chúng ta dễ dàng tự nghĩ là mình đã làm lỗi. Lòng sợ hãi làm trí óc chúng ta không còn suy nghĩ được và tư tưởng chúng ta trở nên hãi hùng thất vọng thay vì chúng ta phải nhìn vào quyền năng của Đức Chúa Trời.

Bạn đã có gặp những kinh nghiệm tương tự không, tức là biết là Chúa kêu gọi mình để làm một điều gì đó, nhưng khi gặp khó khăn, chúng ta liền nhụt chí và nghi ngờ không biết thật sự có là ý Chúa gọi mình hay không? (Nghĩ tới trường hợp của Giảng Báp-tít). Bạn học được bài học nào qua kinh nghiệm ấy?

4. NÊ-HÊ-MI RA TAY (NĂM 444 TC)

Đọc Nê-hê-mi 4. Các người Giu-đa dưới sự lãnh đạo của Nê-hê-mi đã làm gì để chống lại các sự chống đối? Tại sao rất quan trọng là họ đã sẵn sàng để chiến đấu thay vì không làm gì hết và tin rằng Đức Chúa Trời sẽ bảo vệ họ?

Sau nhiều lần bắt đầu rồi ngưng, rồi bắt đầu, rồi ngưng, dân sự bây giờ khởi sự làm việc trở lại. Người Giu-đa cầu nguyện, và rồi Nê-hê-mi sắp đặt một toán quân phòng vệ. Họ thay phiên nhau canh gác thành ngày và đêm để sẵn sàng đương đầu với cuộc tấn công nào. Nê-hê-mi cũng sắp đặt dân chúng ở quanh thành với vũ khí để mỗi gia đình cũng sẵn sàng tham chiến nếu cần. Ngoài ra, ông còn chia các gia binh vào làm hai nhóm, một nhóm xây dựng và một nhóm phòng vệ. Nhưng với những người làm việc trên tường thành thì họ là những người dễ bị tấn công nhất thì ông cho họ một tay cầm dụng cụ xây cất, một tay cầm vũ khí. Họ sẵn sàng đối đầu với mọi cuộc tấn công. Họ làm hết sức họ, và Đức Chúa Trời sẽ làm phần còn lại.

Hai câu “Chớ sợ chúng; khá đánh kinh, hãy chiến đấu cho anh em mình, cho con trai con gái mình, cho vợ và nhà của mình” (Nê-hê-mi 4:13, 14) và “Đức Chúa Trời của chúng ta sẽ chiến đấu cho chúng ta” (Nê-hê-mi 4:19, 20) là trong số các câu nói truyền cảm hứng nhất được tìm thấy trong Kinh Thánh.

Người Giu-đa có thể lại hãi hùng run sợ dân đối nghịch mình và lại bỏ dở công việc xây cất lần nữa. Nhưng họ đã không làm vậy, thay vì để sự sợ hãi làm tê liệt mình, họ tin chắc vào lời hứa của Đức Chúa Trời rằng Ngài sẽ chiến đấu cho họ. Mỗi khi chúng ta đương đầu với nghịch cảnh vì danh Chúa, vì niềm tin của chúng ta, hay vì điều gì mà Đức Chúa Trời đã kêu gọi chúng ta, chúng ta phải nhớ rằng “Đức Chúa Trời sẽ chiến đấu cho chúng ta.”

Và sau cùng, người Giu-đa ý thức rằng Đức Chúa Trời đã ở cùng họ trong công việc họ làm, điều này đã giúp họ can đảm và mạnh dạn tiến bước.

Tại sao rất quan trọng chúng ta phải biết là điều mình làm là ý Chúa? Vì vậy, một câu hỏi quan trọng chúng ta phải hỏi trong mọi chương trình mình làm là, Làm sao tôi biết những gì tôi đang làm là ý Chúa?

5. THỰC HIỆN MỘT CÔNG TÁC TRỌNG ĐẠI

Đọc Nê-hê-mi 6:1-13. Tại sao Nê-hê-mi xem việc ông làm tại Giê-ru-sa-lem là “một công việc trọng đại” (Nê-hê-mi 6:3)? Cho biết các nỗ lực xảy đến đáng làm ông ngưng công việc?

Đoạn 6 ghi lại nhiều lần những kẻ thù nghịch của người Giu-đa và Nê-hê-mi mưu toan hãm hại ông và phá đổ công việc của Đức Chúa Trời. Họ dùng đủ mưu kế để dụ hoặc, mưu sát, bôi nhọ Nê-hê-mi. San-ba-lát, Tô-bi-a, Ghê-sem người Ả Rập, và những kẻ thù còn lại trong các dân tộc sống chung quanh Giê-ru-sa-lem biết là một khi các bờ tường thành đã xây xong, và các cổng đã đóng lại thì chúng không còn cơ hội quấy phá người Giu-đa nữa. Người Giu-đa được vua Ba Tư bảo vệ, nên các kẻ thù không thể nào ngang nhiên đánh đuổi họ được. Nhưng nếu chúng hại được người lãnh đạo thì chương trình xây dựng sẽ phải bị đình trệ hoặc ngưng hẳn. Họ không bỏ cuộc, tiếp tục chống đối khiến Nê-hê-mi thất vọng, nhưng ông đã ứng phó từng bước và đáp trả họ, “Ta mắc làm công việc lớn” (Nê-hê-mi 6:3)

Theo tiêu chuẩn của thế gian thì Nê-hê-mi đang được làm quan tửu chánh thân cận với nhà vua thật là một vai trò quá quý trọng, vì ông lại còn đóng vai trò cố vấn cho nhà vua. Nhưng còn xây dựng một thành phố hoang tàn đổ nát thì có gì là đáng để đánh đổi với những quyền quý ông đã có trong triều đình. Nhưng Nê-hê-mi gọi công việc của mình là một “công tác trọng đại” bởi vì ông biết danh Đức Chúa Trời được tôn kính hay không là ở nơi sự trung tu của thành Giê-ru-sa-lem.

Và khi Đức Chúa Trời thiết lập các nghi lễ đền thánh, Ngài đã thiết lập chức vụ tế lễ. Để giữ cho sự thánh khiết và đặc biệt của nơi thánh trong lòng mọi người, Chúa đã chỉ định những người chức tế lễ mới được phép trông việc đền thánh. Tự bản thân chúng ta, khó cho chúng ta thấy được sự thánh khiết của Đức Chúa Trời; thế nên Ngài lập những nghi lễ để dân Y-sơ-ra-ên đến trước mặt Ngài trong sự thành kính. Nê-hê-mi biết rằng nơi hành lang của đền thờ là cho mọi người, nhưng các phòng trong là nơi thánh và chí thánh, không phải ai cũng được vào. Thế nên khi Sê-ma-gia là kẻ tự xưng mình là tiên tri mà lại bảo Nê-hê-mi đến gặp hắn trong nơi thánh thì ông biết hắn là một tiên tri giả, và còn là một kẻ phản bội.

Ngày nay chúng ta không có một đền thánh dưới đất như thời Cựu Ước, làm gì để giúp chúng ta cảm thấy sự thánh khiết của Đức Chúa Trời? Làm thế nào ý thức về sự thánh khiết của Đức Chúa Trời so với bản chất tội lỗi của chúng ta, mang chúng ta đến gần với thập tự giá hơn?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Sự phản đối và chán nản mà những người xây dựng thành Giê-ru-sa-lem trong thời Nê-hê-mi đã phải đối đầu, từ những kẻ thù ra mặt và những người bạn giả dối, là điển hình cho kinh nghiệm những người hầu việc Chúa thời nay cũng sẽ gặp phải. Cơ Đốc nhân đã bị xử án, không chỉ bởi sự tức giận, khinh bỉ và tàn ác của kẻ thù, mà còn bởi sự xác xược, không đồng nhất, sự hờ hững và sự phản bội của những người xưng là bạn hay là người giúp đỡ.” – Ellen G. White, *Prophets and Kings*, trang 644.

“Trong sự tận tâm vững chắc của Nê-hê-mi đối với công việc Chúa, và sự phụ thuộc vững chắc không kém của ông vào Ngài, mở đường cho sự thất bại của những kẻ thù muốn lôi kéo ông vào quyền lực của chúng. Một linh hồn xác xược thường trở thành con mồi dễ bị cám dỗ; nhưng trong cuộc sống có một chí hướng cao cả, một mục đích sâu đậm thì cái ác khó tìm thấy chỗ đứng. Đức tin của kẻ luôn thăng tiến thì không bị suy yếu; vì ở trên, bên dưới, xa hơn, người ấy nhận ra Tình Yêu Vô Tận, và làm mọi điều để thành tựu mục đích tốt đẹp của Ngài. Những tội tở thật của Đức Chúa Trời làm việc với một lòng quyết tâm sẽ không thất bại bởi vì ngôi ân phước là điều trông cậy không thôi của họ.” – trang 660.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đặt mình vào địa vị của Giê-ru-ba-bên và Giê-sua (E-xơ-ra 4) và các nhà lãnh đạo khác khi có những kẻ đến với họ với lời đề nghị giúp đỡ. Bây giờ nhìn lại, chúng ta có thể thấy rằng họ đã làm đúng khi không chấp nhận các đề nghị ấy. Là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm, làm thế nào chúng ta có thể biết khi nào mình nên và không nên cộng tác với những người không đồng đức tin với mình? Làm thế nào để chúng ta quyết định đó là điều đúng hay sai? Có những tiêu chí nào chúng ta có thể dùng để giúp mình quyết định?
2. Qua toàn lịch sử Kinh Thánh, chúng ta thấy những sự nguy hiểm mà đức tin mình có thể bị tổn hại vì thỏa hiệp với thế gian. Thật vậy, toàn bộ lịch sử của Y-sơ-ra-ên thời cổ đại, cho đến khi bị giam cầm ở Ba-by-lon, là một thí dụ tỏ tường về sự thỏa hiệp này. Đồng thời, điều gì xảy ra khi mọi người đi đến cực đoan trong việc cố gắng tránh nguy hiểm đó? Khi chính Đức Chúa Giê-su bị buộc tội vi phạm ngày Sa-bát (xin xem Giảng 9: 14-16), có phải là chúng ta thấy một thí dụ rõ ràng về những người buộc tội Ngài đi đến một cực đoan khác? Làm thế nào để chúng ta có sự cân bằng?